

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM**

Kính gửi :

- Ủy Ban chứng khoán nhà nước,
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU HOÀ BÌNH
2. Mã chứng khoán : **HRC**
3. Địa chỉ trụ sở chính : Ấp 7, xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu
4. Điện thoại : 0254.3872104; Fax : 0254.3873495.

II. NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN :

1. Họ và tên : Nguyễn Chơn Cường.
2. Địa chỉ : Ấp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu
3. Điện thoại di động: 0982161745; Cơ quan : 0254.3872104.
4. Loại thông tin công bố: Định kỳ.

III. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Báo cáo số **686**/BC-HĐQTCSHB ngày **25/7/2023** về tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày **26/7/2023** tại đường dẫn <http://horuco.com.vn/vi/quan-he-co-dong.html>.

Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày **26** tháng 7 năm 2023

Người thực hiện công bố thông tin
KẾ TOÁN TRƯỞNG

Đính kèm:

- Báo cáo số **686**/BC-HĐQTCSHB ngày **25/7/2023**.



Nguyễn Chơn Cường

Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU
HOÀ BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 15 tháng 7 năm 2023
Ba Ria – Vung Tau, month 7 day 15 year 2023

Số: 686.../BC-HĐQTCSHB
No: 686.../BC-HĐQTCSHB

BÁO CÁO

Tình hình quản trị Công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng)
(6 months)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: CÔNG TY CP CAO SU HOÀ BÌNH /HOA BINH RUBBER JOINT STOCK COMPANY.

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Ấp 7, xã Hoà Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu / Hamlet 7, Hoa Binh Commune, Xuyen Moc Dist, Ba Ria – Vung Tau Province.

- Điện thoại/Telephone: 02543.872104, Fax: 02543.873495, Email: horuco@horuco.com.vn.

- Vốn điều lệ/Charter capital: 302.066.220.000 đồng / VND.

- Mã chứng khoán/Stock symbol: HRC.

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/ Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị/ General Meeting of Shareholders, Board of Directors, General Director, Director and Audit Committee under the Board of

Directors.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/*The implementation of internal audit: implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông / *Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):*

Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 20/6/2023. Đại hội đã thực hiện biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày:

1. Kết quả SXKD năm 2022 và Kế hoạch SXKD năm 2023.
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.
3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.
4. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022.
5. Phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.
6. Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT-BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT-BKS năm 2023.
7. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
8. Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Đại hội đã thông qua Nghị quyết như sau :

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	584/NQ-CSHB	20/6/2023	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ *Board of Directors (Semiannual report):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/*Information about the members of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing</i>
------------	--	---	--

		<i>Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))</i>	<i>to be the member of the Board of Directors</i>	
			<i>Ngày bổ nhiệm Date of appointment</i>	<i>Ngày miễn nhiệm Date of dismissal</i>
1	Ông Trần Khắc Chung	Chủ tịch HĐQT	25/4/2019	
2	Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên HĐQT	29/6/2022	
3	Ông Nguyễn Hoàng Nam	Thành viên HĐQT	12/4/2012	
4	Ông Võ Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	29/5/2020	
5	Ông Bùi Phước Tiên	Thành viên HĐQT độc lập	24/6/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Trong 6 tháng đầu năm 2023 HĐQT triệu tập họp 02 buổi định kỳ vào quý I và quý II. Quy trình tổ chức cuộc họp được thực hiện đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn. Các cuộc họp đã thông qua một số nội dung để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện kịp thời công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

<i>Stt No.</i>	<i>Thành viên HĐQT/ Board of Director' member</i>	<i>Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors</i>	<i>Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate</i>	<i>Lý do không tham dự họp/Reasons for absence</i>
1	Ông Trần Khắc Chung	2/2	100%	
2	Ông Nguyễn Hoàng Nam	2/2	100%	
3	Ông Võ Văn Tuấn	2/2	100%	
4	Ông Bùi Phước Tiên	2/2	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Quang	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Trong 6 tháng đầu năm, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính quý và năm theo quy định, cụ thể :

- Báo cáo tài chính quý IV năm 2022;

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022;
- Báo cáo tài chính quý I năm 2023;
- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp định kỳ quý I thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý IV năm 2022 và thống nhất một số chỉ tiêu kế hoạch quý I năm 2023 để chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.
- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp định kỳ quý II thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý I năm 2023, thống nhất một số chỉ tiêu kế hoạch quý II và định hướng một số công việc đến cuối năm 2023.
- Chủ tịch và các thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng do Tổng Giám đốc công ty tổ chức. Thông qua các cuộc họp giao ban để đóng góp ý kiến và chỉ đạo thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, công việc điều hành của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):*

- Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các Tiểu Ban nhưng có phân công trách nhiệm các thành viên phụ trách từng lĩnh vực.
- Định kỳ hàng quý các thành viên báo cáo Hội đồng quản trị về lĩnh vực phụ trách trong dịp họp định kỳ; trường hợp cần thiết báo cáo và xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng quản trị để được chỉ đạo kịp thời.
- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã gửi báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, nội dung báo cáo đã được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
I. Các Nghị quyết				
1	71/NQ-HĐQTCSHB	01/02/2023	Thống nhất chấp thuận uỷ quyền ký kết các Hợp đồng, giao dịch	100%
2	142/NQ-HĐQTCSHB	27/02/2023	Họp Hội đồng quản trị định kỳ quý I năm 2023	100%
3	143/NQ-HĐQTCSHB	27/02/2023	Thông qua việc triệu tập và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP cao su Hoà Bình	100%
4	219/NQ-HĐQTCSHB	14/3/2023	Chủ trương giao đất về địa phương và thanh lý vườn cây cao su trên diện tích địa phương thu hồi đất để quản lý,	100%

			sử dụng	
5	298/NQ- HĐQTCSHB	31/3/2023	Điều chỉnh, bổ sung Điều lệ Công ty	100%
6	309/NQ- HĐQTCSHB	04/4/2022	Chuyển đổi mô hình quản lý và công tác nhân sự năm 2023	100%
7	376/NQ- HĐQTCSHB	19/4/2023	Thông nhất chủ trương để thực hiện quy trình điều động giữ chức vụ đối với Tổng Giám đốc Công ty	100%
8	453/NQ- HĐQTCSHB	11/5/2023	Thôi cử và cử người đại diện vốn của Công ty CP cao su Hòa Bình tại Công ty CP cao su Việt Lào và Công ty CP xây dựng cao su Đồng Nai	100%
9	481/NQ- HĐQTCSHB	26/5/2023	Họp Hội đồng quản trị định kỳ quý II năm 2023	100%
10	482/NQ- HĐQTCSHB	26/5/2023	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	100%
11	511/NQ- HĐQTCSHB	01/6/2023	Thông qua chủ trương giới thiệu nhân sự đề làm thủ tục bổ nhiệm chức vụ phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
12	580/NQ- HĐQTCSHB	20/6/2023	Công tác cán bộ tại Công ty CP cao su Hoà Bình	100%
13	613/NQ- HĐQTCSHB	28/6/2023	Thay đổi người thực hiện nghĩa vụ vay vốn tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội Chi nhánh Hồ Chí Minh	100%
14	614/NQ- HĐQTCSHB	28/6/2023	Thay đổi người thực hiện nghĩa vụ vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh	100%
15	616/NQ- HĐQTCSHB	28/6/2023	Vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	100%

II. Các Quyết định

1	48/QĐ- HĐQTCSHB	06/3/2023	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật mua sắm xe ô tô 5 chỗ	
2	51/QĐ- HĐQTCSHB	14/3/2023	Thanh lý vườn cây cao su trên diện tích địa phương thu hồi đất	
3	52/QĐ- HĐQTCSHB	14/3/2023	Phê duyệt giá khởi điểm bán cây cao su thanh lý để bàn giao đất về địa phương làm đường dự án: Đường Mỹ	

			Xuân - Ngãi Giao - Hòa Bình - Bình Châu (Đường 991) tại Công ty CPCS Hòa Bình	
4	56/QĐ-HĐQTCSHB	15/3/2023	Phê duyệt dự toán chăm sóc cao su KTCB năm 2023	
5	71/QĐ-HĐQTCSHB	31/3/2023	Phê duyệt kế hoạch mua sắm năm 2023	
6	77/QĐ-HĐQTCSHB	07/4/2023	Thành lập Nông trường Bình Hưng	
7	103/QĐ-HĐQTCSHB	12/4/2023	Thành lập Ban chỉ đạo và Tổ thường trực theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm chống lãng phí	
8	157/QĐ-HĐQTCSHB	16/5/2023	Thành lập Ban chỉ đạo Hội nghị Người lao động năm 2023	
9	176/QĐ-HĐQTCSHB	23/5/2023	Thành lập Ban Nội dung, Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	
10	190/QĐ-HĐQTCSHB	29/5/2023	Phê duyệt Phương án giao khoán khai thác mủ cao su tại diện tích 574,75 ha không chia phân cây – Năm 2023	
11	191/QĐ-HĐQTCSHB	29/5/2023	Phê duyệt Phương án giao khoán khai thác mủ cao su tại diện tích 248,33 ha vườn cây thiếu lao động – Năm 2023	
12	216/QĐ-HĐQTCSHB	09/6/2023	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình xây dựng nhà ở công nhân Đội 3	
13	217/QĐ-HĐQTCSHB	09/6/2023	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình xây dựng nhà ở công nhân Đội 6	
14	237/QĐ-HĐQTCSHB	20/6/2023	Thôi giữ chức cán bộ quản lý	
15	238/QĐ-HĐQTCSHB	20/6/2023	Phân công nhiệm vụ phụ trách điều hành Công ty cổ phần cao su Hoà Bình	
16	240/QĐ-HĐQTCSHB	20/6/2023	Ban hành Điều lệ Công ty CP cao su Hoà Bình	
17	241/QĐ-HĐQTCSHB	20/6/2023	Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình	
18	244/QĐ-HĐQTCSHB	23/6/2023	Cử Người đại diện vốn của Công ty cổ phần cao su Hoà Bình tại Công ty cổ phần cao su Việt Lào	

19	245/QĐ- HĐQTCSHB	23/6/2023	Cử Người đại diện vốn của Công ty cổ phần cao su Hoà Bình tại Công ty cổ phần xây dựng cao su Đồng Nai
20	253/QĐ- HĐQTCSHB	28/6/2023	Cử lại Người đại diện vốn của Công ty cổ phần cao su Hoà Bình tại Công ty cổ phần cao su Lai Châu nhiệm kỳ 2022-2027

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/
Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông Trần Minh Đợi.	Trưởng Ban	25/4/2019	Cử nhân Tài chính kế toán
2	Ông Hoàng Quốc Hưng	Thành viên	29/5/2020	Thạc sĩ kinh tế
3	Huỳnh Thị Ngọc Thu	Thành viên	29/5/2020	Cử nhân Anh văn, TC Kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or
Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Trần Minh Đợi.	3/3	100%	100%	
2	Ông Hoàng Quốc Hưng	3/3	100%	100%	
3	Huỳnh Thị Ngọc Thu	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám
độc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and*

shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:

Căn cứ Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và đặc điểm tình hình của Công ty, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023, triển khai giám sát thực hiện Điều lệ Công ty, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện Quy chế quản lý tài chính về các mặt kinh doanh, quản lý công nợ, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản,...

** Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị :*

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đúng định hướng phát triển Công ty. Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục. Những cuộc họp lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy chế và phù hợp với Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị tổ chức, duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ bằng hình thức trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, chủ yếu bàn về việc thực hiện tốt các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý và năm, chiến lược phát triển của Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, bám sát các mục tiêu, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Định hướng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cụ thể, sự thống nhất cao của từng thành viên Hội đồng quản trị, ra Nghị quyết và Quyết định phù hợp với từng thời điểm của tình hình thực tế, tuân thủ theo pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

** Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc:*

Ban Tổng giám đốc duy trì thường xuyên lịch họp giao ban hàng tháng, thành phần tham dự gồm Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó các phòng chức năng, Giám đốc Nông trường Bình Hưng, Giám đốc Nhà máy chế biến và Đội trưởng 4 Đội sản xuất, Giám đốc Nhà máy chế biến và đại diện Công đoàn, Đoàn thanh niên; có mời Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban Kiểm soát tham dự. Nội dung cuộc họp tập trung vào báo cáo kết quả thực hiện và đề ra kế hoạch phương hướng của tháng tiếp theo, giải quyết tháo gỡ vướng mắc khó khăn cho từng đơn vị trực thuộc, xử lý kịp thời và đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong cuộc họp.

Ban Tổng giám đốc căn cứ Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, triển khai nhiệm vụ một cách kịp thời, ứng xử linh hoạt để đạt kết quả cao nhất, áp dụng nhiều biện pháp tích cực, thường xuyên tổ chức đối thoại với người lao động, tuyên truyền giải thích tình hình sản xuất kinh doanh trong điều kiện khó khăn hiện nay để người lao động cùng chia sẻ.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của

HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát được Chủ tịch Hội đồng quản trị mời dự họp tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Ban Tổng giám đốc mời Ban kiểm soát dự họp tất cả các cuộc họp giao ban hàng tháng và chỉ đạo các phòng chức năng tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát tiếp cận hồ sơ, phục vụ công việc kiểm tra, giám sát khi Ban kiểm soát yêu cầu.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

Ban kiểm soát duy trì tốt các hoạt động và chế độ sinh hoạt theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; giám sát các hoạt động chính của Công ty để đảm bảo Công ty hoạt động đúng định hướng, đúng pháp luật và mang lại hiệu quả cao.

Ban kiểm soát cử thành viên tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị về đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh hàng quý, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và xem xét báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh của phòng Tài chính - Kế toán cung cấp.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Ban kiểm soát tổ chức họp lấy ý kiến thông qua:

- Báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát năm 2022;
- Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2023.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Ông Nguyễn Văn Quang	26/8/1969	Cử nhân tài chính kế toán	Bổ nhiệm: 01/8/2022; miễn nhiệm: 20/6/2023
2	Ông Vũ Quang Khải	10/3/1968	Kỹ sư nông nghiệp	14/01/2020

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Ông Nguyễn Chơn Cường	11/10/1979	Cử nhân tài chính kế toán	01/12/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia tập huấn về quản trị công ty; tham gia chương trình đào tạo “Kiểm kê và báo cáo khí nhà kính”. Ngoài ra, còn tham gia các đợt triển khai Nghị định, Thông tư liên quan về chứng khoán do Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM và các công ty chứng khoán tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

(Phụ lục I đính kèm)

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam	Công ty mẹ	0301266564 - 20/01/2022 - TP. HCM	236, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Võ Thị Sáu Quận 3 - TP. HCM	Từ tháng 01 đến tháng 12/2023			
2	Tập đoàn công nghiệp cao su VN	Công ty mẹ	0301266564- 20/01/2022 - TP. HCM	236, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Võ Thị Sáu Quận 3 - TP. HCM	Tháng 01 /2023	71/NQ- HĐQTCSHB ngày 01/02/2023	Bán hàng cho Tập đoàn. Số lượng: 40,32 tấn, giá trị: 1,499 tỷ đồng	
3	Tập chí cao su Việt Nam	Cùng Công ty mẹ Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	Quyết định 660/TCCB- QĐ ngày 04/10/1982	236 Bis, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Võ Thị Sáu Quận 3 - TP. HCM	Tháng 02/2023		Nội dung: Mua tem, nhãn,... Giá trị: 16,5 triệu đồng	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
4	Viện nghiên cứu cao su Việt Nam		3700258793, 05/5/2014, Bình Dương	QL13, Áp Lai Khê, Xã Lai Hung, Huyện Bàu Bàng, T. Bình Dương	Từ tháng 01 đến tháng 06/2023	71/NQ- HĐQTCSHB ngày 01/02/2023	Nội dung: mua vật tư, hoá chất, đào tạo,... Giá trị: 196,158 triệu đồng	
5	Công ty cổ phân xuất khẩu VRG Nhật Bản	Cùng Công ty mẹ Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	411032000138 - 04/12/2014- TP.HCM	269A Nguyễn Trọng Tuyền, P10, Quận Phú Nhuận, TP.HCM	Từ tháng 01 đến tháng 06/2023		Nội dung: bán hàng hoá. Giá trị: 1,391 tỷ đồng	
6	Công ty CP cơ khí cao su		0300693348 - 6/7/2023- TP.HCM	12 KP2, Đường HT25, Phường Hiệp Thành, Quận 12, TP.HCM	Từ tháng 03 đến tháng 06/2023		Nội dung: sửa chữa thiết bị. Giá trị: 361 triệu đồng	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
7	Trung tâm Y tế cao su		307/BYT-GPHĐ – 12/12/2016 – TP.HCM	410 Trường Chinh, P. 13, Quận Tân Bình, TP.HCM	Tháng 06/2023		Nội dung: khám sức khỏe. Giá trị: 166,98 triệu đồng	

Đôi giao dịch số (1): Công ty có ký kết hợp đồng bán mù cho Tập đoàn, số lượng: 1.451,52 tấn, giao hàng trong năm 2023, đã ứng trước tiền bán trong 6 tháng: 36.858.374.275 đồng.

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành

viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): Không có.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers:*

Thù lao, tiền lương thưởng của Hội đồng quản trị như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền	Ghi chú
Ông Trần Khắc Chung	Chủ tịch HĐQT	14.400.000	Thù lao
Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên HĐQT	9.600.000	Thù lao
Ông Nguyễn Hoàng Nam	Thành viên HĐQT	9.600.000	Thù lao
Ông Bùi Phước Tiên	Thành viên HĐQT	9.600.000	Thù lao
Ông Võ Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	144.676.364	Tiền lương
Cộng		187.876.364	

Thù lao, tiền lương thưởng của Ban kiểm soát như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền	Ghi chú
Ông Trần Minh Đợi	Trưởng BKS	150.810.354	Tiền lương
Ông Hoàng Quốc Hưng	Thành viên	7.200.000	Thù lao
Bà Huỳnh Thị Ngọc Thu	Thành viên	7.200.000	Thù lao
Cộng		165.210.354	

Thu nhập của Người quản lý như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Năm nay	Ghi chú
Ông Nguyễn Văn Quang	TGD-TV.HĐQT	194.414.744	
Ông Vũ Quang Khải	Phó TGD	140.761.818	

Họ và tên	Chức vụ	Năm nay	Ghi chú
Ông Nguyễn Chơn Cường	Kế toán trưởng	127.496.365	
Cộng		462.672.927	

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

(Phụ lục II đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: Không có.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Công ty đã thực hiện Báo cáo tài chính quý II và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2023. Công ty sẽ thực hiện công bố thông tin theo quy định./

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên / as above;
- Lưu: VT, TCHC.
- Archived: VT, TCHC.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



Trần Khắc Chung

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
/ The list of affiliated persons of the Company
(Đính kèm Báo cáo số 686/BC-HĐQTCSHB ngày 25/7/2023)

STT No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
I - Thành viên HĐQT:						
1	Trần Khắc Chung	CT.HĐQT	25/04/2019			
2	Nguyễn Văn Quang	TV.HĐQT - TGĐ	29/06/2022			
3	Bùi Phước Tiên	TV. Độc lập HĐQT	24/06/2021			
4	Võ Văn Tuấn	TV.HĐQT	29/05/2020			
5	Nguyễn Hoàng Nam	TV.HĐQT	12/04/2012			
II- Thành viên Ban Tổng Giám đốc:						
1	Vũ Quang Khải	Phó Tổng Giám đốc	14/01/2020			
III - Thành viên Ban kiểm soát:						
1	Trần Minh Đợi	Trưởng ban	25/04/2019			
2	Hoàng Quốc Hưng	Thành viên	29/05/2020			
3	Huỳnh Thị Ngọc Thu	Thành viên	29/05/2020			
IV - Kế toán trưởng kiêm người được uỷ quyền công bố thông tin:						
1	Nguyễn Chơn Cường	Kế toán trưởng	01/12/2020			
V - Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Hội đồng quản trị:						
1	Nguyễn Hữu Nghĩa		02/08/2021			
VI - Khác						
1	Tập đoàn CNCsvn	Đại diện: ông Trần Khắc Chung; ông Nguyễn Văn Quang; ông Võ Văn Tuấn	25/04/2019			Công ty mẹ
2	Công ty CP Cao su Việt Lào	Đại diện: ông Trần Khắc Chung	08/05/2022			Cùng Chủ tịch HĐQT
3	Các Công ty thành viên / Công ty con của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam					

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOD

(Đã ký)

Trần Khắc Chung

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CP CAO SU HOÀ BÌNH

PHỤ LỤC II

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

/The list of internal persons and their affiliated persons
(Đính kèm Báo cáo số 686/BC-HĐQTCSHB ngày 25/7/2023)

-----***-----

Stt No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:					
1	Trần Khắc Chung	CT.HĐQT	0	0,000%	
1.1	Trần Anh Huệ	Không	0	0,000%	
1.2	Lê Bá Kiều Liên	Không	0	0,000%	
1.3	Trần Lê Phương Thảo	Không	0	0,000%	
1.4	Trần Hy Đông	Không	0	0,000%	
1.5	Trần Khắc Chiến	Không	0	0,000%	
1.6	Nguyễn Trần Tuấn Anh	Không	0	0,000%	
1.7	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Không	0	0,000%	
1.6	Tập đoàn CNCsvn	Đại diện: ông Trần Khắc Chung; ông Nguyễn Văn Quang; ông Võ Văn Tuấn	16.632.000	55,061%	
2	Nguyễn Văn Quang	TV. HĐQT	0	0,000%	
2.1	Nguyễn Thị Lệ Thúy	Không	0	0,000%	
2.2	Nguyễn Ngọc Bảo Hà	Không	0	0,000%	
2.3	Nguyễn Ngọc Bảo Khanh	Không	0	0,000%	
2.4	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Không	0	0,000%	
2.5	Nguyễn Thị Thu Hạnh	Không	0	0,000%	
2.6	Nguyễn Thị Truyền	Không	0	0,000%	
2.7	Nguyễn Thị Huyền	Không	0	0,000%	
2.8	Nguyễn Thị Tố Quyên	Không	0	0,000%	
2.9	Lê Khắc Ninh	Không	0	0,000%	
2.10	Phạm Hồng Minh	Không	0	0,000%	
3	Bùi Phước Tiên	TV.HĐQT	0	0,000%	
3.1	Lê Thị Chi	Không	0	0,000%	
3.2	Bùi Thị Nhật Lam	Không	0	0,000%	

Stt No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
3.3	Bùi Lê Nam	Không	0	0,000%	
3.4	Bùi Chi Nhật	Không	0	0,000%	
3.5	Vương Thị Kim Ngọc	Không	0	0,000%	
3.6	Trần Trọng Trường	Không	0	0,000%	
3.7	Bùi Phước Huân	Không	0	0,000%	
3.8	Bùi Năng	Không	0	0,000%	
3.9	Nguyễn Thị Thuý	Không	0	0,000%	
3.10	Lê Thị Nguyệt	Không	0	0,000%	
4	Võ Văn Tuấn	TV.HĐQT	1.000	0,003%	
4.1	Trương Thị Hoa	Không	0	0,000%	
4.2	Lê Thị Hà My	Không	0	0,000%	
4.3	Võ Văn Truyền Khánh	Không	0	0,000%	
4.4	Võ Văn Thái Bình	Không	0	0,000%	
4.5	Võ Huyền Khánh Ngân	Không	0	0,000%	
4.6	Cachemire Jan	Không	0	0,000%	
4.7	Lê Thị Cẩm Hà	Không	0	0,000%	
5	Nguyễn Hoàng Nam	TV.HĐQT	0	0,000%	
5.1	Nguyễn Chánh Tâm	Không	0	0,000%	
5.2	Nguyễn Thị Việt	Không	0	0,000%	
5.3	Nguyễn Thị Thuý Phương	Không	0	0,000%	
5.4	Nguyễn Thị Thu	Không	638.020	2,112%	
5.5	Nguyễn Minh Phương	Không	0	0,000%	
5.6	Nguyễn Minh Trí	Không	0	0,000%	
5.7	Nguyễn Minh Thông	Không	0	0,000%	
5.8	Nguyễn Thị Việt Thanh	Không	2.572	0,009%	
II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:					
1	Vũ Quang Khải	P. TGD	0	0,000%	
1.1	Đỗ Thị Thìn	Không	0	0,000%	
1.2	Tạ Thị Minh Hân	Không	0	0,000%	
1.3	Tạ Thị Ngọc Mai	Không	0	0,000%	
1.4	Vũ Quốc Hoàn	Không	0	0,000%	
1.5	Vũ Khánh Toàn	Không	0	0,000%	
1.6	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Không	0	0,000%	
1.7	Vũ Thị Nở	Không	0	0,000%	
1.8	Vũ Duy Hà	Không	0	0,000%	

Stt No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.9	Vũ Thị Mai	Không	0	0,000%	
1.10	Vũ Thị Tuyết	Không	0	0,000%	
1.11	Đỗ Tiến Cung	Không	0	0,000%	
1.12	Nguyễn Văn Hòa	Không	0	0,000%	
1.13	Đỗ Thị Nhân	Không	0	0,000%	
III- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:					
1	Trần Minh Đợi	Trưởng Ban	50	0,000%	
1.1	Bùi Thị Chung	Không	0	0,000%	
1.2	Lê Thị Thủy	Không	0	0,000%	
1.3	Trần Minh Hữu	Không	0	0,000%	
1.4	Trần Thị Mỹ Duyên	Không	0	0,000%	
1.5	Nguyễn Thị Thanh Khuyên	Không	0	0,000%	
1.6	Lê Kim Hạp	Không	0	0,000%	
1.7	Phan Thị Oanh	Không	0	0,000%	
1.8	Trần Thi	Không	0	0,000%	
1.9	Nguyễn Thị Lãng	Không	0	0,000%	
1.10	Trần Điền	Không	0	0,000%	
1.11	Phương Thị Kim Cúc	Không	0	0,000%	
1.12	Trần Biên	Không	0	0,000%	
1.13	Nguyễn Thị Phụng	Không	0	0,000%	
1.14	Nguyễn Văn Sâm	Không	0	0,000%	
1.15	Trần Thị Tiễn	Không	0	0,000%	
2	Hoàng Quốc Hưng	Thành viên	0	0,000%	
2.1	Hoàng Văn Sơn	Không	0	0,000%	
2.2	Lê Thị Loan	Không	0	0,000%	
2.3	Hoàng Lê Phương Trâm	Không	0	0,000%	
2.4	Đào Thị Thủy Tiên	Không	0	0,000%	
2.5	Đào Quang Đán	Không	0	0,000%	
2.6	Phan Thị Linh Chi	Không	0	0,000%	
3	Huỳnh Thị Ngọc Thu	Thành viên	0	0,000%	
3.1	Huỳnh Bách Chiến	Không	0	0,000%	
3.2	Nguyễn Thị Phụng	Không	0	0,000%	
3.3	Huỳnh Thị Tuyết Mai	Không	0	0,000%	
3.4	Huỳnh Thị Quế Lan	Không	0	0,000%	
3.5	Trương Đình Tú	Không	0	0,000%	

Stt No.	Họ tên Name	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
3.6	Trương Huỳnh Khang	Không	0	0,000%	
3.7	Trương Huỳnh Kha	Không	0	0,000%	
3.8	Trương Châu	Không	0	0,000%	
3.9	Đoàn Thị Vĩnh	Không	0	0,000%	
3.10	Hoàng Hùng	Không	0	0,000%	
3.11	Trần Minh Hùng	Không	0	0,000%	

IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng kiêm Người được uỷ quyền CBTT:

1	Nguyễn Chơn Cường	Kế Toán Trưởng	0	0,000%	
1.1	Nguyễn Chơn Lộc	Không	0	0,000%	
1.2	Nguyễn Thị Biều	Không	0	0,000%	
1.3	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	Không	0	0,000%	
1.4	Nguyễn Hoàng Dạ Thảo	Không	0	0,000%	
1.5	Nguyễn Thị Diệu Tuyền	Không	0	0,000%	
1.6	Nguyễn Thị Quý Hợi	Không	0	0,000%	
1.7	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Không	0	0,000%	
1.8	Hồ Như Khanh	Không	0	0,000%	
1.9	Nguyễn Đức Cường	Không	0	0,000%	
1.10	Nguyễn Sỹ Phi	Không	0	0,000%	

V- Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Hội đồng quản trị

1	Nguyễn Hữu Nghĩa		400	0,001%	
1.1	Nguyễn Long	Không	0	0,000%	
1.2	Nguyễn Nguyễn Khởi My	Không	0	0,000%	
1.3	Nguyễn Nguyễn Vi Thảo	Không	0	0,000%	

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Đã ký)

Trần Khắc Chung